TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 24-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Như Lữ.

2. Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Th** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1987 tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản LCh, xã NS, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB. Nơi ở hiện tại: Tổ 1, thị trấn ĐBĐ, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không học; Bố đẻ Lò Văn Ơ, sinh năm: 1964 và mẹ đẻ bà Lò Thị B, sinh năm: 1966; mẹ kế: Lò Thị T, sinh năm: 1965. Từ năm 2005 đến năm 2009 sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị Th, sinh năm: 1988. Từ năm 2014 đến nay sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị Ng, sinh năm: 1980. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm: 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 39/2018/HS-ST ngày 19/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến ngày 26/01/2022 chấp hành xong chưa được xóa án tích; Tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến 10/02/2023 bị tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Tòng Văn L, sinh năm: 1999; Trú tại: Tổ 1, thị trấn ĐBĐ, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB. Vắng mặt không có lý do.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th:* Bà Nguyễn Thị Thu Huyền là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/02/2023, Lò Văn Th một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B2 - 003.01 từ nhà đến khu vực xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản PNh, xã PNh, Th gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Th cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về nhà trên đường về đến khu vực bản LCh, xã NS thì Lò Văn Th bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn Th là 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng đục và 01 chiếc xe máy màu trắng đen, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, biển kiểm soát 27B2 - 003.01 kèm theo chìa khóa xe máy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định ngày 01/02/2023 và Kết luận giám định số 238/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: số chất bột màu trắng đục thu giữ của Lò Văn Th có khối lượng 1,13 gam, trích gửi giám định 0,12 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tiên tuổi địa chỉ cụ thể.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSĐBĐ ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Th về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 15 tháng tù đến 20 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 1,01 gam Heroine còn lại sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tòng Văn L vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra anh L có lời khai thể hiện chiếc xe máy công an thu giữ của Lò Văn Th là xe anh mua năm 2020 với giá 15.000.000 đồng. Tiền mua xe là do anh L đi làm thuê mà có. Ngày 01/02/2023, anh L đi làm thuê dưới Bắc Ninh nên khi bị cáo Lò Văn Th sử dụng xe máy đi mua ma túy L không biết. Anh L cũng có đơn xin lại tài sản nộp cho công an.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hồi đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tòng Văn Long. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn Th bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, cụ thể bị cáo khai nhận vì nghiện chất ma túy nên ngày 01/02/2023, bị cáo đã lên khu vực xã Pu Nhi tìm mua ma túy để được cùng sử dụng, bị cáo đã mua được 01 gói Heroine khối lượng 1,13 gam với giá 300.000 đồng khi đang trên đường đi về nhà thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/02/2023, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Lò Văn Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý trực tiếp đi mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân với số lượng ma túy mua tàng trữ đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

"c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bị cáo Lò Văn Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng cần xử lý nghiêm minh.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 19/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến ngày 26/01/2022 chấp hành xong chưa được xóa án tích. bị cáo tuy không có vợ nhưng hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị Ng, bị cáo còn có 3 người con nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân xây dựng gia đình mà lại đua đòi bè bạn sử dụng ma túy dẫn đến nghiện, từ nghiện nên mua tàng trữ sử dụng dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích do đó bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích tại mục [1], [2] và [3] Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy mức hình phạt mà người bào chữa đề xuất chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tôi do đó HĐXX không chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa phân tích đề xuất.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

Vật chứng thu giữ của bị cáo là 1,13 gam Heroine, đã trích trừ giám định 0,12 gam không hoàn lại, còn 1,01 gam Heroine đây là các chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy màu trắng đen bạc, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, biển kiểm soát 27B2 - 003.01, số khung: RLHJA3914LY007022; số máy JA39E-1339150, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chìa khóa xe máy trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tòng Văn L, sinh năm: 1999; trú tại: tổ 1, thị trấn ĐBĐ, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên theo quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ ngày 19/4/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra, HĐXX thấy phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Th (tên gọi khác: không) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/02/2023).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,01 gam Heroine (đã trừ giám định).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 28/4/2023 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe máy màu trắng đen bạc, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, biển kiểm soát 27B2 - 003.01, số khung: RLHJA3914LY007022; số máy JA39E-1339150, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chìa khóa xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tòng Văn L, sinh năm: 1999; trú tại: tổ 1, thị trấn ĐBĐ, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Th.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/5/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Hồng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Dũng **Bùi Như Lữ** **Lê Hồng Quang**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 27 tháng 4 năm 2022.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Hồng Quang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lường Văn Dũng; bà Vì Thị Lún.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với: Bị cáo Quàng Văn Nghiến bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 1; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lầu Thị Dợ (tên gọi khác: không) phạm các tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Xử phạt bị cáo Lầu Thị Dợ 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 05/3/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,06 gam Methamphetamine (đã trừ giám định).

- Trả lại cho bị cáo Lầu Thị Dợ số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng)

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Thị Dợ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2021)./.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Văn Quân **Cà Mạnh Hải** **Nguyễn Thị Nga**